TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/DS-ST.

Ngày: 25-9-2022

V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại sức khỏe

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Diễm
2. Bà Ngô Thị Hồng Uyên

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên toà: ông Lê Đình Duy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/9/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2002/TLST- DS ngày 03 tháng 10 năm 2002 về tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106a/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962(có đơn xin vắng mặt)
- Bị đơn: Ông Ngô Văn T, sinh năm 1975(có đơn xin vắng mặt)
- Đều cư trú: Thôn G, xã Mhuyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn đề nghị ngày 03/7/2002, lời khai của bà B trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị B trình bày: Bà và ông T có quan hệ gia đình, ông T là em ông Ngô Văn Minh chồng bà. Ngày 05/3/2002 khi bà đang nằm nghỉ trưa ở nhà thì bà Đỗ Thị Phúc là mẹ chồng bà và anh T đến nhà bà, Bà Phúc, anh T nói bà về việc nói xấu mẹ chồng. Do bà không nhận nên anh T đã đánh bà bị ngất. Gia đình đã đưa bà đi bệnh viện Hiệp Hòa và đưa đi chụp phim. Bà có trình báo với cơ quan công an. Sau khi tiến hành giám định pháp y kết luận bà bị tổn hại sức khỏe 2%

không đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự với anh T nên đã chuyển hồ sơ sang Tòa án để giải quyết dân sự. Tất cả các tài liệu bà đã cung cấp lên cơ quan công an. Bà đã yêu cầu anh T bồi thường tổng cộng số tiền chi phí cho việc điều trị là 4.200.000đồng nhưng do thời điểm đó anh T thường xuyên không có nhà nên Tòa án đã tạm đình chỉ giải quyết vụ án. Nay Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án thì bà vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị anh T bồi thường cho bà số tiền 4.200.000đồng. Tòa án đã làm việc với anh T và anh T đồng ý trả cho 4.200.000đồng và hẹn đến ngày 15/8/2022 sẽ mang tiền đến Tòa án trả cho bà nhưng đến nay anh T không thực hiện đúng cam kết. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh T phải trả cho bà số tiền là 4.200.000đồng.

Bị đơn ông Ngô Văn T trình bày: Năm 2002 do bà B đánh mẹ ông nên ông có sang nhà để nói chuyện với bà B. Do bà B có đuổi và cầm ghế đánh ông nên ông có tát bà B hai cái và đẩy bà B vào trong nhà rồi về. Sau đó bà B đi viện điều trị như T nào thì ông không biết. Ông vẫn ở nhà làm ăn bình thường nhưng do hay vắng nhà nên không biết việc bà B kiện ông. Do ông nghĩ chỉ tát bà B hai cái thì không ảnh hưởng gì nên không để ý. Nay bà B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông phải bồi thường số tiền 4.200.000đồng thì ông đồng ý. Ông hẹn ngày 15/8/2022 sẽ mang tiền lên Tòa trả cho bà B.

Do anh T hẹn trả tiền nhưng không trả nên bà B yêu cầu Tòa án buộc anh T trả số tiền 4.200.000đồng cho bà. Bà B, anh T đều xin vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật trong suốt quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về ý kiến giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227, Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 609 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B.

Buộc ông Ngô Văn T phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền 4.200.000đồng bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Anh Ngô Văn T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào đơn đề nghị ngày 03/7/2002 của bà Nguyễn Thị B, các tài liệu chứng cứ do công an huyện Hiệp Hòa chuyển sang Hội đồng xét xử xác định là tranh chấp về bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự; Do bị đơn ông Ngô Văn T cư trú tại huyện Hiệp Hòa nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn đã có đơn xin vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

[2] Xét nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị B yêu cầu ông Ngô Văn T trả số tiền 4.200.000đồng bồi thường thiệt hại về sức khỏe đối với bà B. Hội đồng xét xử thấy tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 25/7/2022 ông T đồng ý với yêu cầu của bà B yêu cầu ông trả số tiền 4.200.000đồng và hẹn ngày 15/8/2022 sẽ mang tiền lên Tòa trả cho bà B nhưng ôngT không thực hiện. Như vậy, ông T đã đồng ý với yêu cầu của bà B nhưng chưa thực hiện việc trả tiền như đã cam kết. Nay bà B yêu cầu ông T trả số tiền 4.200.000đồng là có căn cứ , cần chấp nhận.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà B được chấp nhận nên anh T phải chịu án phí theo quy định.

Ngoài ra, cần áp dụng các Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự để tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 26, Điều 35; Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. ; Điều 609 Bộ luật dân sự 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B.

Buộc anh Ngô Văn T có nghĩa vụ trả cho bà B số tiền 4.200.000đồng(bốn triệu hai trăm nghìn đồng) bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Về án phí: Anh Ngô Văn T phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự vắng mặt biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Diễm **Ngô Thị Hồng Uyên** **Đào Thị Oanh**